

Số: /KH-UBND

Quảng Ngọc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi xã Quảng Ngọc năm 2026

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23/11/2015;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 76/2024/NĐ-CP ngày 01/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội; Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị “Về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”;

Căn cứ Chỉ thị số 35/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 23/12/2025 về tăng cường thực hiện công tác người cao tuổi thích ứng với già hóa dân số;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 133/TB-VPCP ngày 18/3/2026 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại hội nghị về tình hình phát triển kinh tế bực trên thế giới và thích ứng chính sách, chiến lược của Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 16/7/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã Thanh Hóa trong đó tại mục 1, phần IV giao cho Sở Y tế rà soát, đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi;

Căn cứ Kế hoạch số 5384/KH-SYT ngày 11/06/2026 của Sở Y tế Thanh Hóa về việc Điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi tỉnh Thanh Hóa năm 2026.

UBND xã Quảng Ngọc xây dựng Kế hoạch điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi xã Quảng Ngọc năm 2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi trên địa bàn xã nhằm thu thập đầy đủ, chính xác các dữ liệu về thông tin cá nhân; tình hình kinh tế, an sinh

xã hội; tình trạng sức khỏe, nhu cầu chăm sóc; đời sống tinh thần, xã hội; và nhu cầu hỗ trợ của người cao tuổi.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về người cao tuổi để phục vụ công tác quản lý Nhà nước; làm căn cứ xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án, chính sách trợ giúp xã hội, chăm sóc sức khỏe và phát huy vai trò người cao tuổi; đồng thời phục vụ công tác chuyển đổi số, bảo đảm việc cập nhật, quản lý và khai thác dữ liệu được đồng bộ, thống nhất từ xã đến thôn.

2. Yêu cầu

- Việc điều tra, rà soát thông tin phải được thực hiện đến từng hộ gia đình có người cao tuổi và từng người cao tuổi; bảo đảm thu thập thông tin chính xác, khách quan, không bỏ sót đối tượng; thực hiện công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng tiến độ và có sự tham gia vào cuộc, phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- UBND xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện từ các thôn; bảo đảm đúng quy trình, chất lượng số liệu. Kết quả điều tra, rà soát thông tin phải được tổng hợp, quản lý thống nhất, bảo đảm bảo mật thông tin cá nhân theo quy định của pháp luật, phục vụ hiệu quả công tác quản lý theo dõi, xây dựng chính sách đối với người cao tuổi.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT THÔNG TIN

1. Phạm vi thực hiện: Trên địa bàn toàn xã.

2. Đối tượng điều tra, rà soát thông tin

Người cao tuổi theo Luật Người cao tuổi¹, hộ gia đình có người cao tuổi đang sinh sống tại cộng đồng theo Luật cư trú và người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

3. Nội dung điều tra, rà soát thông tin

Thực hiện điều tra, rà soát thông tin theo mẫu Phiếu điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi và mẫu biểu tổng hợp theo quy định, gồm các nhóm thông tin chủ yếu sau:

- Thông tin hộ gia đình có người cao tuổi: địa bàn cư trú; loại hộ gia đình (hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có thành viên hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ xã hội, trợ cấp người có công); tình trạng nhà ở; số lượng người cao tuổi trong hộ;

- Thông tin cá nhân của người cao tuổi: họ tên, năm sinh, giới tính, dân tộc, tình trạng hôn nhân, trình độ học vấn;

- Tình hình kinh tế và an sinh xã hội của người cao tuổi: hoạt động nghề nghiệp, việc làm; nguồn thu nhập, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ xã hội và các chế độ trợ giúp khác; tình trạng tham gia bảo hiểm y tế;

- Tình trạng sức khỏe và nhu cầu chăm sóc: tình trạng sức khỏe hiện tại; người phụng dưỡng, chăm sóc; nhu cầu chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội;

¹ Điều 2 của Luật Người cao tuổi quy định: Người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên.

- Đời sống tinh thần và xã hội: mức độ tham gia các tổ chức đoàn thể, hội người cao tuổi và các hoạt động xã hội tại cộng đồng;
- Nhu cầu hỗ trợ của người cao tuổi và gia đình: nhu cầu trợ xã hội, cấp thẻ bảo hiểm y tế, chăm sóc sức khỏe định kỳ, tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, vay vốn sản xuất kinh doanh, hỗ trợ nhà ở và các nhu cầu trợ giúp khác.

III. PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH THỰC HIỆN

1. Phương pháp điều tra, rà soát thông tin

1.1. Đối với các thôn:

- Sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp người cao tuổi, thân nhân người cao tuổi; kết hợp quan sát thực tế và khai thác thông tin từ hồ sơ, sổ sách quản lý đối tượng tại thôn.
- Sử dụng phiếu điều tra, rà soát thông tin, biểu mẫu tổng hợp thống nhất trên toàn xã.
- Thực hiện cập nhật dữ liệu bằng biểu mẫu điện tử theo hướng dẫn của UBND xã và cấp trên.

1.2. Đối với cơ sở trợ giúp xã hội: sử dụng phương pháp phỏng vấn, quan sát trực tiếp người cao tuổi, khai thác thông tin trong hồ sơ người cao tuổi.

2. Quy trình thực hiện

2.1. Công tác chuẩn bị

2.1.1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi trên địa bàn xã; tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của cuộc điều tra, rà soát thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Xây dựng tài liệu điều tra, rà soát thông tin gồm: phiếu điều tra, rà soát thông tin; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ, biểu mẫu tổng hợp và các tài liệu liên quan; tổ chức in ấn, cấp phát đầy đủ cho các thôn để triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn xã.
- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ điều tra, rà soát thông tin cho các thôn, cán bộ cơ sở trợ giúp xã hội và các đơn vị liên quan; hướng dẫn thống nhất về nội dung, phương pháp, quy trình và chế độ báo cáo kết quả điều tra, rà soát thông tin.

2.1.2. Các Phòng chuyên môn khác và các đơn vị liên quan.

- Giao phòng Văn hoá – Xã hội chủ trì phối hợp cùng các phòng, ban, lực lượng công an, quân sự, MTTQ và các đoàn thể, Trạm y tế xã: Tham mưu cho Chủ tịch UBND xã ban hành kế hoạch triển khai tại địa phương; tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của cuộc điều tra, rà soát thông tin đến các thôn và người dân.

- Thành lập Tổ điều tra tại các thôn theo quyết định của Chủ tịch UBND xã (*thành phần gồm: Trưởng thôn, công an, cán bộ dân số, nhân viên y tế/cộng tác viên dân số, chi hội người cao tuổi và các thành phần liên quan*); tổ chức hướng dẫn, phân công nhiệm vụ, chỉ đạo và đôn đốc triển khai thực hiện điều tra, rà soát thông tin theo kế hoạch.

- UBND các xã tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho Tổ điều tra và điều tra viên bảo đảm thống nhất nội dung, phương pháp và quy trình thực hiện.

2.1.3. Các cơ sở trợ giúp xã hội

Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, chủ động xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị; cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ do UBND xã tổ chức; phân công viên chức thực hiện điều tra, rà soát thông tin; lập danh sách người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng và chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ công tác điều tra, rà soát thông tin theo quy định.

2.2. Tổ chức điều tra, rà soát thông tin

Sau khi được tập huấn nghiệp vụ và tiếp nhận tài liệu, phiếu điều tra, rà soát thông tin từ UBND xã, các thôn và các cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm tổ chức triển khai điều tra, rà soát thông tin trên địa bàn theo các bước, cụ thể như sau:

- Bước 1: Lập danh sách người cao tuổi

+ Đối với người cao tuổi đang sinh sống tại cộng đồng: UBND xã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho công chức phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp, hướng dẫn Tổ điều tra lập danh sách người cao tuổi làm cơ sở tổ chức thực hiện điều tra, rà soát thông tin.

+ Đối với người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội: Cơ sở trợ giúp xã hội lập danh sách toàn bộ người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại đơn vị để tổ chức điều tra, rà soát thông tin.

- Bước 2: Tổ chức thực hiện điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi

Trên cơ sở danh sách người cao tuổi sinh sống trên địa bàn xã; danh sách người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội: các thôn và các cơ sở trợ giúp xã hội tổ chức thực hiện điều tra, rà soát thông tin, thu thập thông tin theo Phiếu điều tra, rà soát thông tin do UBND xã cấp.

+ Đối với người cao tuổi đang sinh sống tại cộng đồng: Các thôn tiếp nhận Phiếu điều tra, rà soát thông tin từ UBND xã; phân bổ cho các Tổ điều tra để giao cho điều tra viên thực hiện thu thập thông tin đối với người cao tuổi theo danh sách và địa bàn được phân công.

+ Đối với người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại cơ sở trợ giúp xã hội: Giám đốc cơ sở trợ giúp xã hội phân công viên chức thực hiện điều tra, rà soát thông tin, thu thập thông tin đối với người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại đơn vị.

- Bước 3: Kiểm tra, rà soát và cập nhật dữ liệu điều tra, rà soát thông tin

+ Đối với người cao tuổi đang sinh sống tại cộng đồng: Sau khi hoàn thành điều tra, rà soát thông tin, điều tra viên nộp Phiếu thu thập thông tin về người cao tuổi cho Tổ điều tra để tổng hợp, rà soát, kiểm tra trước khi chuyển về UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội). Trường hợp Phiếu điều tra, rà soát thông tin chưa bảo đảm yêu cầu theo quy định thì đề nghị điều tra viên rà soát, bổ sung và thực hiện điều tra lại cho đầy đủ, chính xác.

Trên cơ sở Phiếu điều tra, rà soát thông tin do các thôn gửi về, UBND xã giao công chức thuộc phòng Văn hóa - Xã hội hoặc công chức được phân công thực hiện việc cập nhật, phân loại và tổng hợp thông tin người cao tuổi vào biểu tổng hợp (Excel) theo mẫu thống nhất do UBND xã hướng dẫn.

+ Cơ sở trợ giúp xã hội chỉ đạo điều tra viên của đơn vị trực tiếp cập nhật thông tin Phiếu điều tra, rà soát thông tin lên biểu tổng hợp Excel (theo mẫu chung).

- **Bước 4:** Tổng hợp, nghiệm thu và báo cáo kết quả điều tra, rà soát thông tin
+ Trên cơ sở dữ liệu đã được cập nhật và tổng hợp trên biểu Excel theo mẫu thống nhất, UBND xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức tiếp nhận, kiểm tra, đối chiếu số liệu; nghiệm thu kết quả điều tra, rà soát thông tin trên địa bàn (*gồm: Phiếu điều tra, rà soát thông tin, đối chiếu số liệu của các biểu tổng hợp trên biểu tổng hợp Excel và các biểu tổng hợp*); in biểu tổng hợp kết quả điều tra, rà soát thông tin theo từng loại biểu mẫu tổng hợp và kiểm tra, ký xác nhận vào các biểu mẫu tổng hợp theo quy định; báo cáo kết quả điều tra, rà soát thông tin về Sở Y tế (*nộp kèm theo các bảng tổng hợp và toàn bộ Phiếu điều tra, rà soát thông tin*).

+ Các cơ sở trợ giúp xã hội tổ chức kiểm tra, đối chiếu, nghiệm thu kết quả điều tra, rà soát thông tin của đơn vị; lập báo cáo và gửi Sở Y tế kèm theo các biểu tổng hợp và Phiếu điều tra, rà soát thông tin theo quy định.

+ Trên cơ sở báo cáo của các thôn và các cơ sở trợ giúp xã hội, UBND xã tổ chức thẩm định, tổng hợp, đánh giá số liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu và báo cáo kết quả điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi trên phạm vi toàn xã.

+ Phiếu điều tra, rà soát thông tin, các biểu mẫu tổng hợp và dữ liệu liên quan sau khi hoàn thành phải được quản lý, lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ hồ sơ, tài liệu hành chính; bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin cá nhân và phục vụ công tác quản lý, khai thác dữ liệu người cao tuổi.

IV. THỜI GIAN, TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi trên địa bàn xã; tiếp nhận Phiếu điều tra, rà soát thông tin, biểu mẫu tổng hợp, tài liệu hướng dẫn từ cấp trên.

- Tổ chức Hội nghị triển khai và tập huấn nghiệp vụ điều tra, rà soát thông tin cho cán bộ thôn, Tổ điều tra và đại diện các cơ sở trợ giúp xã hội; tổ chức in ấn, cấp phát tài liệu, phiếu điều tra, rà soát thông tin cho các đơn vị. Hoàn thành trước ngày **05/7/2026**.

- Trên cơ sở báo cáo của các thôn và các cơ sở trợ giúp xã hội, tổ chức thẩm định, tổng hợp, đánh giá số liệu; xây dựng cơ sở dữ liệu và báo cáo kết quả điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi trên phạm vi toàn xã. Hoàn thành trước ngày **15/8/2026**.

2. Các thôn và các cơ sở trợ giúp xã hội

2.1. Công tác chuẩn bị

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, Các thôn, các cơ sở trợ giúp xã hội chủ động triển khai kế hoạch tại đơn vị; phân công công việc trong Tổ điều tra tại các thôn; tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu của cuộc điều tra, rà soát thông tin. Các cơ sở trợ giúp xã hội xây dựng kế hoạch triển khai tại đơn vị; phân công viên chức hoặc người được giao nhiệm vụ thực hiện điều tra, rà soát thông tin theo hướng dẫn của UBND xã. Hoàn thành trước ngày **02/7/2026**.

- Tham gia tập huấn nghiệp vụ điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi do UBND xã tổ chức; tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ tại xã cho Tổ điều tra, điều tra viên và các lực lượng tham gia điều tra, rà soát thông tin. Hoàn thành trước ngày **10/7/2026**.

2.2. Tổ chức điều tra, rà soát thông tin và cập nhật dữ liệu

UBND xã chỉ đạo Tổ điều tra tổ chức rà soát, lập danh sách, thu thập thông tin người cao tuổi trên địa bàn; kiểm tra, tổng hợp và cập nhật dữ liệu vào biểu mẫu Excel theo quy định.

Các cơ sở trợ giúp xã hội tổ chức điều tra, rà soát thông tin, thu thập thông tin và cập nhật dữ liệu đối với người cao tuổi đang được chăm sóc, nuôi dưỡng tại đơn vị.

Hoàn thành trước ngày **30/7/2026**.

2.3. Tổng hợp, nghiệm thu và báo cáo kết quả

UBND xã rà soát, làm sạch phiếu, tổng hợp kết quả điều tra, rà soát thông tin; lập báo cáo gửi Sở Y tế theo quy định.

Các cơ sở trợ giúp xã hội tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát thông tin của đơn vị gửi Sở Y tế.

Hoàn thành trước ngày **15/8/2026**.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. UBND các xã có trách nhiệm bố trí kinh phí thực hiện điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi từ nguồn ngân sách xã trong dự toán chi thường xuyên năm 2026 theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; đồng thời lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan và huy động các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) để tổ chức thực hiện.

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước cùng các văn bản hướng dẫn hiện hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn Hóa – Xã hội

- Tham mưu tổ chức thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này; cấp Phiếu điều tra, rà soát thông tin, biểu mẫu tổng hợp, tài liệu hướng dẫn điều tra, rà soát thông tin; tổ chức tập huấn, hướng dẫn rà soát, đánh giá và thu thập thông tin cho các thôn, điều tra viên cơ sở trợ giúp xã hội.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức điều tra, rà soát thông tin, công tác cập nhật thông tin dữ liệu về người cao tuổi theo biểu mẫu Excel (*theo mẫu chung*).

- Thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ kinh phí cho các cán bộ xã để làm sạch phiếu từ nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch điều tra, rà soát thông tin về người cao tuổi tỉnh Thanh Hóa.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát thông tin **trước ngày 30/8/2026**.

2. Phòng Kinh tế

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí; thanh, quyết toán kinh phí đúng mục đích, đúng định mức và chế độ theo quy định hiện hành.

3. Các thôn

- Chủ động triển khai kế hoạch điều tra, rà soát thông tin về người cao tuổi phù hợp với tình hình thực tế tại thôn; tổ chức quán triệt nội dung, nhiệm vụ và tiến độ thực hiện tại các thôn, và các lực lượng tham gia.

- Lập danh sách gửi về UBND xã các thành viên tổ điều tra tại thôn; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo tổ an ninh nhằm bảo đảm việc điều

tra, rà soát thông tin được triển khai đồng bộ, đúng đối tượng và đúng thời gian quy định.

- Cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ điều tra, rà soát thông tin do UBND xã tổ chức; đồng thời tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho Tổ điều tra, điều tra viên và các lực lượng tham gia điều tra, rà soát thông tin trên địa thôn, bảo đảm thống nhất về nội dung, phương pháp và quy trình thực hiện.

- Bố trí điều kiện cần thiết để triển khai thực hiện Kế hoạch tại thôn, đơn vị.

4. Trạm Y tế xã

- Phối hợp với bộ phận chuyên môn của UBND xã triển khai điều tra, rà soát thông tin về người cao tuổi tại địa bàn phụ trách.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, hỗ trợ cập nhật và điều tra, rà soát thông tin dữ liệu người cao tuổi phục vụ công tác quản lý và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

- Phối hợp tổng hợp các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện để báo cáo UBND xã theo quy định.

5. Đề nghị Hội Người cao tuổi xã và các tổ chức liên quan

- Phối hợp tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa và nội dung của hoạt động điều tra, rà soát thông tin; vận động người cao tuổi, thân nhân và hộ gia đình tích cực phối hợp, cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực, chính xác theo Phiếu điều tra, rà soát thông tin;

- Chỉ đạo, hướng dẫn Chi Hội Người cao tuổi xã phối hợp với chính quyền địa phương, tổ điều tra và các lực lượng liên quan trong việc rà soát, lập danh sách, xác định đối tượng và hỗ trợ tiếp cận người cao tuổi tại cộng đồng; Phối hợp giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương;

- Tham gia hỗ trợ điều tra, rà soát thông tin, nắm bắt tình hình người cao tuổi tại cộng đồng, nhất là đối với người cao tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo, neo đơn, khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn hoặc sức khỏe hạn chế.

Trên đây là Kế hoạch điều tra, rà soát thông tin người cao tuổi xã Quảng Ngọc năm 2026. Đề nghị các Phòng, đơn vị có liên quan và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- TT ĐU, HĐND, UBND (B/c);
- CT, các PCT (B/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Hội NCT xã;
- Trạm y tế;
- Các thôn
- Lưu: VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Trường